hợp đồng nhập khẩu các loại xe và phương tiện có động cơ chỉ sử dụng được xăng pha chì (trừ các loại xe và phương tiện nhập khẩu theo phương án của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an).

2. Hợp đồng nhập khẩu xe và phương tiện ký sau ngày Thông tư này có hiệu lực phải ghi rõ xe và/hoặc phương tiện là loại sử dụng được xăng không pha chì, đồng thời quy định người bán có trách nhiệm cung cấp catalogue, hoặc hồ sơ kỹ thuật, hoặc văn bản của nhà sản xuất xác nhận xe và/hoặc phương tiện là loại sử dụng được xăng không pha chì.

3. Xác nhận nêu tại khoản I.2 trên đây được sử dụng để chứng minh với cơ quan nhận đăng ký xe và phương tiện về việc xe và/hoặc phương tiện là loại sử dụng được xăng không pha chì.

4. Hợp đồng ký trước ngày Thông tư này có hiệu lực, nếu chưa có các điều khoản như quy định tại khoản I.2, cần được bổ sung hoặc sửa đổi cho phù hợp để thực hiện quy định nêu tại khoản I.3.

II. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký./.

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại
Thứ trưởng

HỒ HUẤN NGHIÊM

THÔNG TƯ số 06/2001/TT-BTM ngày 12/3/2001 hướng dẫn trả nợ Liên bang Nga bằng hàng hóa và dịch vụ.

Căn cứ Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về xử lý nợ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với Liên bang Nga đối với các khoản tín dụng đã cấp trước đây và Nghị định thư giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về thể thức trả nợ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với Liên bang Nga ký ngày 13 tháng 9 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 40/CP ngày 03 tháng 7 năm 1995 của Chính phủ về việc trả nợ nước ngoài bằng hàng hóa và dịch vụ xuất khẩu thu ngoại tệ;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1019/CP-QHQT ngày 09 tháng 11 năm 2000 về việc cơ chế trả nợ bằng hàng cho Liên bang Nga;

Bộ Thương mại hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện việc xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ trả nợ cho Liên bang Nga như sau:

1. Các tổ chức được ủy quyền nhận nợ của Liên bang Nga:

- Có quyền tự do lựa chọn đối tác, mặt hàng và các loại hình dịch vụ phù hợp với luật pháp hiện hành của Việt Nam;

- Được tái xuất hàng hóa sang nước thứ 3 và ủy thác cho các doanh nghiệp Việt Nam thực hiện xuất khẩu hàng hóa đó trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản của hai bên ký kết hợp đồng.

2. Các doanh nghiệp Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế có đăng ký kinh doanh phù hợp với các quy định hiện hành về xuất nhập khẩu được xuất khẩu hàng hóa và thực hiện dịch vụ trả nợ cho Liên bang Nga thông qua việc ký kết hợp đồng với các tổ chức được ủy quyền nhận nợ của Liên bang Nga trong khuôn khổ hạn mức và thời gian trả nợ của từng năm do Chính phủ hai nước thỏa thuận.

3. Các doanh nghiệp Việt Nam thực hiện xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ trả nợ được hưởng chế

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

độ khuyến khích xuất khẩu như các doanh nghiệp khác theo pháp luật hiện hành của Việt Nam.

4. Hợp đồng xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ trả nợ mà các doanh nghiệp Việt Nam ký với các tổ chức được ủy quyền nhận nợ của Liên bang Nga phải đảm bảo các điều kiện pháp lý, phù hợp luật pháp của Việt Nam và Liên bang Nga và thông lệ thương mại quốc tế.

5. Trong các hợp đồng phải có điều khoản quy định việc xuất khẩu hàng hóa hoặc dịch vụ là để trả nợ của Việt Nam cho Liên bang Nga theo Hiệp định và Nghị định thư ký ngày 13 tháng 9 năm 2000.

6. Hàng hóa trong hợp đồng phải là hàng hóa sản xuất tại Việt Nam có giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) hàng hóa của Việt Nam.

7. Giá cả hàng hóa xuất khẩu và dịch vụ trả nợ tính bằng Đôla Mỹ và theo thời giá thế giới.

8. Việc thanh toán hàng hóa và dịch vụ theo hợp đồng trả nợ được thực hiện trên cơ sở các Thư tín dụng không hủy ngang (Irrevocable Letter of Credit - L/C) do Ngân hàng Kinh tế đối ngoại Liên Xô mở qua Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và phù hợp với các quy định của Quy tắc và thực hành thống nhất về tín dụng chứng từ bản số 500 - UCP 500.

9. Trị giá hàng hóa hoặc dịch vụ trả nợ trong các hợp đồng không vượt quá hạn mức được phép của từng tổ chức được ủy quyền nhận nợ của Liên bang Nga (trường hợp một tổ chức được ủy quyền nhận nợ của Liên bang Nga ký với nhiều doanh nghiệp Việt Nam thì tổng trị giá các hợp đồng không vượt quá hạn mức được phép của tổ chức đó).

10. Sau khi ký hợp đồng với tổ chức được ủy quyền nhận nợ của Liên bang Nga, các doanh nghiệp Việt Nam phải gửi cho Bộ Thương mại 1 bản sao hợp đồng hợp lệ.

11. Các doanh nghiệp thực hiện xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ trả nợ phải giao hàng với số lượng, chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với hợp đồng đã ký.

12. Các doanh nghiệp thực hiện xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ trả nợ Liên bang Nga phải tuân thủ các quy định hiện hành về xuất nhập khẩu của Việt Nam, các quy định trong Thông tư số 10/2001/TT-BTC ngày 31 tháng 1 năm 2001 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế thanh toán hàng hóa và dịch vụ trả nợ cho Liên bang Nga và Thỏa ước giữa Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng Kinh tế đối ngoại Liên Xô ký ngày 12 tháng 1 năm 2001 và Thông tư này.

13. Doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc thực hiện hợp đồng xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ trả nợ đã ký và giải quyết mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến việc thực hiện hợp đồng xuất khẩu hàng hóa và thực hiện dịch vụ trả nợ với tổ chức được ủy quyền nhận nợ của Liên bang Nga.

14. Hàng năm, Bộ Thương mại cung cấp cho phía Liên bang Nga các thông tin về các doanh nghiệp Việt Nam, mặt hàng và dịch vụ trả nợ và tạo điều kiện thuận lợi để giúp họ lựa chọn khi mua hàng hóa và dịch vụ trả nợ.

15. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh liên quan đến việc thực hiện trả nợ, đề nghị các doanh nghiệp thông báo kịp thời bằng văn bản cho Bộ Thương mại, Bộ Tài chính và Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam để phối hợp giải quyết.

16. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký./.

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại
Thứ trưởng

HỒ HUẤN NGHIÊM

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com